TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày: 26-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Trưởng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thanh Thuý và ông Phạm Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Quang Đ, sinh năm 1992, tại Hà Nam; nơi cư trú: Xóm 9 N, xã T, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Quang Đ và bà Lê Thị M; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14-11-2017 cho đến ngày 31-01-2018 được tại ngoại cho đến nay. Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Trần Quang L (tên gọi khác là Trần Quang G), sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm 9 N, xã T, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe ô tô. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

- NLC1, sinh năm 1948;

- Bà Trần Thị C, sinh năm 1949;

Ông L1, bà C đều cùng nơi cư trú: Xóm 9 N, xã T, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

- Anh Vũ Đình H, sinh năm 1991, nơi cư trú: Xóm 2 N, xã T, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Trần Quang L (tên gọi khác là Trần Quang G) có vay số tiền là 20.000.000 *(Hai mươi triệu)* đồng của Trần Quang Đ nhưng đến thời hạn không trả nợ, Đ đòi anh L nhiều lần nhưng anh L không trả tiền cho Đ nên Đ bức xúc. Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 28-8-2017, Đ rủ Trần Đình Q đến nhà anh L để đòi tiền, trên đường đi, Q rủ anh Vũ Đình H cùng đi đến nhà anh L, thấy anh L đang ăn cơm trưa cùng gia đình trong nhà, Đ và Q mỗi người cầm một đoạn tuýp sắt mang theo từ trước đi vào sân nhà anh L, Đ chửi anh L rồi xông vào trong nhà, cầm tuýp sắt hình tròn, dài khoảng 60cm, vụt một nhát trúng vào vùng chẩm trái (sau gáy) anh L, Đ vụt tiếp một nhát nữa vào người anh L thì anh L giơ tay trái lên đỡ; sau đó Q, một tay cầm đoạn tuýp sắt hộp vuông, dài khoảng 50cm, một tay cầm một đoạn tuýp sắt tròn dài khoảng 40cm vụt một nhát trúng vào bả vai trái, một nhát trúng vào cẳng tay trái của anh L, làm anh L ngã ra nền nhà, gia đình anh L can ngăn, Đ và Q bỏ về. Do bị thương tích nên anh L được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức từ ngày 28-8-2017 đến ngày 05-9-2017 ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 108/17/TgT ngày 03-9-2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam đối với anh Trần Quang L, kết luận: *"Chấn thương sọ não làm rách da vùng chẩm trái đã được xử lý vết thương, xung quanh còn xưng nề; Chấn thương làm gãy kín 1/3 trên xương trụ trái đã được mổ kết hợp xương bằng nẹp vít, xung quanh còn sưng nề, hạn chế vận động cẳng tay trái".* Tại thời điểm giám định anh L bị tổn hại sức khoẻ là 12% *(Mười hai phần trăm)*.

Ngày 20-9-2017, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân quyết định trưng cầu giám định pháp y bổ sung đối với anh L nhưng anh L từ chối giám định bổ sung.

Quá trình điều tra: Đ và Q đã bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 14-11-2017, Đ bị bắt theo lệnh truy nã của cơ quan điều tra. Tại cơ quan điều tra, Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đối với Q hiện còn đang bỏ trốn nên cơ quan điều tra đã tách vụ án để điều tra theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 21-9-2017, gia đình bị cáo Đ đã bồi thường cho anh L số tiền 200.000.000 *(Hai trăm triệu)* đồng, anh L không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra không thu hồi được vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSLN ngày 19-3-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân truy tố Trần Quang Đ về tội *"Cố ý gây thương tích"*

theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát rút tình tiết định khung hình phạt *"có tính chất côn đồ"* đối với bị cáo.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai: Bị cáo bức xúc về việc anh L nợ tiền, đòi nhiều lần không trả nên khoảng 11 giờ 40 phút ngày 28-8-2017, bị cáo dùng gậy tuýp sắt vụt anh L 02 nhát, sau đó Q lao vào đánh tiếp. Gia đình bị cáo đã bồi thường 200.000.000 *(Hai trăm triệu)* đồng cho anh L, nay bị cáo nhất trí bồi thường cho anh L 200.000.000 đồng.

- Người bị hại anh L khai: Anh L có vay của bị cáo số tiền 20.000.000 *(Hai mươi triệu)* đồng và hẹn 01 tháng sau sẽ trả nhưng hết 01 tháng anh không có tiền trả, bị cáo Đ đòi nợ nhiều lần, anh chưa trả được nợ, đến nay cũng chưa trả nợ nên anh cũng có một phần lỗi. Bị cáo dùng tuýp sắt vụt 02 nhát, 01 nhát vào đầu, 01 nhát vào tay làm anh bị thương phải đi bệnh viện Việt Đức điều trị từ ngày 28-8-2017 đến ngày 05-9-2017. Bị cáo đã bồi thường 200.000.000 đồng, anh nhất trí về số tiền bồi thường và xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Quang Đ từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã tự thoả thuận về việc bồi thường nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù với lời khai của người bị hại, kết luận giám định số Pháp y số 108/17/TgT ngày 03-9-2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 28-8-2017, tại nơi ở của anh Trần Quang L (tên gọi khác là Trần Quang G) thuộc xóm 9 N, xã T, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Trần Quang Đ và Trần Đình Q đã dùng tuýp sắt là hung khí nguy hiểm, vụt vào người anh L gây thương tích vào vùng chẩm trái, cẳng tay trái của anh L. Hậu quả, anh L bị tổn hại sức khoẻ là 12% *(Mười hai phần trăm)*.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội vào *"Cố ý gây thương tích"*, phải chịu tình tiết tăng nặng định khung *"dùng hung khí nguy hiểm"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo được hưởng chính sách hình sự có lợi theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến sức khoẻ người khác được pháp luật bảo hộ nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào của vụ án. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; người bị hại có một phần lỗi và xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Trong vụ án: Người bị hại là anh L vay số tiền 20.000.000 đồng của bị cáo là số tiền lớn so với thu nhập bình quân lao động tại địa phương, bị cáo đã nhiều lần đòi nợ nhưng anh L không trả nợ nên bị cáo bức xúc đánh anh L gây thương tích. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra không lớn so với cấu thành cơ bản của điều luật mà bị cáo đã phạm tội, người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 46 Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã tự thoả thuận bồi thường, bị cáo đã giao đủ tiền cho người bị hại là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quang Đ phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Quang Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Quang Đ cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục đối với bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng áo treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã tự thoả thuận, giải quyết với nhau nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Quang Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Quốc Trưởng